BẢN ĐĂNG KÝ VÀ KÊ KHAI THÔNG TIN CỦA KHÁCH HÀNG

Đính kèm và là một phần không tách rời Hợp đồng mở tài khoản chứng khoán

I. ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG DỊCH VỤ

1. ĐĂNG KÝ TÀI KHOẢN

	LOẠI TÀI KHOẢN	ĐĂNG KÝ	KÝ XÁC NHẬN
1	Tài khoản chứng khoán, bao gồm: Tài khoản giao dịch chứng khoán và tài khoản lưu ký chứng khoán	☐	
2	Tài khoản giao dịch chứng khoán (áp dụng với các khách hàng không đăng ký lưu ký chứng khoán tại AAS)	☐	
3	Tài khoản giao dịch chứng khoán ký quỹ	☐	

2. ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN

Bằng cách lựa chọn tại đây Khách hàng đồng ý sử dụng tất cả các nội dung giao dịch trực tuyến như liệt kê phía dưới. Trường hợp lựa chọn từng dịch vụ riêng lẻ, Khách hàng vui lòng lựa chọn dịch vụ tương ứng phía dưới.	☐

2.1 GIAO DỊCH QUA ĐIỆN THOẠI

Số điện thoại đăng ký: Là số điện thoại di động trên Hợp đồng mở tài khoản chứng khoán.
Mật khẩu giao dịch qua điện thoại: Được AAS gửi tới số điện thoại đăng ký.

NỘI DUNG	LỰA CHỌN
Đăng ký thực hiện giao dịch tới hệ thống điện thoại cố định của AAS. Các loại giao dịch đăng ký thực hiện gồm: (i) Nhận thông tin, thông báo; (ii) Đặt lệnh (không bao gồm lệnh chuyển tiền trừ khi được AAS đồng ý bằng văn bản); (iii) Nhận mật khẩu, thông tin xác thực khác.	☐

2.2 GIAO DỊCH QUA HỆ THỐNG GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN

Tên đăng nhập: Là mã Khách hàng do AAS cung cấp.
Số điện thoại đăng ký nhận Mật khẩu: là số điện thoại Khách hàng đã đăng ký mở tài khoản chứng khoán.

NỘI DUNG	LỰA CHỌN
Đăng ký thực hiện giao dịch và các thao tác khác trên tài khoản qua hệ thống Website chuyên dụng, ứng dụng điện thoại di động và hệ thống giao dịch trực tuyến khác do AAS cung cấp/sử dụng. Các loại giao dịch và thao tác đăng ký thực hiện gồm: (i) Truy cập tài khoản và thực hiện thao tác trên tài khoản; (ii) Nhận thông tin, thông báo; (iii) Đặt, gửi lệnh (gồm cả lệnh chuyển tiền); (iv) Nhận mật khẩu, thông tin xác thực khác; (v) Ký kết hợp đồng/thỏa thuận trực tuyến; (vi) Gửi thông tin, thông báo và tài liệu khác; (vii) Thực hiện các giao dịch, thao tác khác có trên hệ thống.	☐

3. ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG DỊCH VỤ SMS ☐ Có ☐ Không

4. ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ CHUYỂN TIỀN TRỰC TUYẾN

	NGÂN HÀNG 1	NGÂN HÀNG 2	NGÂN HÀNG 3
Số tài khoản			
Tên chủ tài khoản			
Tại ngân hàng			
Chi nhánh			
Chữ ký xác nhận			

II. KÊ KHAI THÔNG TIN CỦA KHÁCH HÀNG

1. Mục tiêu đầu tư	2. Mức độ chấp nhận rủi ro	3. Kinh nghiệm đầu tư	4. Kiến thức đầu tư
☐ Ngắn hạn	☐ Thấp	☐ Có	☐ Có
☐ Trung hạn	☐ Trung bình	☐ Không	☐ Không
☐ Dài hạn	☐ Cao		

5. Tên Công ty đại chúng mà Khách hàng nắm giữ chức danh quản lý/người nội bộ (nếu có):	
6. Tên Công ty đại chúng mà Khách hàng sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên (nếu có):	
7. Tên Công ty đại chúng mà Khách hàng là người có liên quan (nếu có):	
8. Thông tin về Chủ sở hữu hưởng lợi (áp dụng cho khách hàng tổ chức):	☐ Có, thông tin: Họ và tên: / Chức vụ: Ngày sinh: / Quốc tịch: / Giới tính: Số CCCD/ Hộ chiếu (người nước ngoài): / Ngày cấp: / Nơi cấp: Số điện thoại: / Địa chỉ tại Việt Nam: / Địa chỉ tại nước ngoài (nếu có): ☐ Không

9. Tài khoản tại các công ty chứng khoán khác:

SỐ TÀI KHOẢN	TÊN CÔNG TY CHỨNG KHOÁN

III. THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TUÂN THỦ FATCA

Khách hàng tích vào ô trống để chọn đối tượng phải tuân thủ FATCA:

☐ a) Khách hàng là đối tượng chịu thuế thu nhập của Hoa Kỳ (Mẫu W9);

☐ b) Khách hàng không phải là đối tượng chịu thuế thu nhập của Hoa Kỳ nhưng có một trong những dấu hiệu Hoa Kỳ theo quy định của FATCA: (1) Có thẻ xanh Hoa Kỳ; (2) Có nơi sinh tại Hoa Kỳ; (3) Có địa chỉ nhận thư hoặc địa chỉ thường trú, cư trú tại Hoa Kỳ (bao gồm nhận thư ở bưu điện Hoa Kỳ); (4) Có địa chỉ nhận thư hộ hoặc lưu thư tại Hoa Kỳ; (5) Có số điện thoại liên lạc tại Hoa Kỳ; (6) Có lệnh thanh toán định kỳ chuyển khoản vài một tài khoản mở tại Hoa Kỳ; (7) Có ủy quyền hoặc cấp thẩm quyền ký còn hiệu lực cho một đối tượng có địa chỉ tại Hoa Kỳ.

☐ c) Khách hàng không phải là các đối tượng nêu trên.
Bằng cách tích chọn vào các ô thích hợp phía trên và ký xác nhận tại Hợp đồng này, Khách hàng cam kết các thông tin kê khai là chính xác và đầy đủ. Khách hàng cam kết thông báo cho AAS ngay khi có sự thay đổi các thông tin đã kê khai nêu trên.

Trong trường hợp Khách hàng tích chọn là (a) hoặc (b), Khách hàng cam kết cung cấp bộ tài liệu FATCA (mẫu đơn W9/W8-Ben và/ hoặc tài liệu khác chứng minh trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày ký Hợp đồng này. Trường hợp Khách hàng không cung cấp bộ tài liệu FATCA cho AAS thì tài khoản của Khách hàng được phân loại là “Tài khoản chống đối” theo quy định. Khách hàng đồng ý cho AAS truy cập tất cả thông tin liên quan đến các tài khoản của Khách hàng, báo cáo thông tin về các tài khoản của Khách hàng cho Sở thuế vụ Hoa Kỳ (IRS) hoặc cơ quan thuế có thẩm quyền, thực hiện khấu trừ thuế theo yêu cầu (nếu có).